TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DIỄN CHÂU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2018/QĐST-HNGĐ	*Diễn Châu, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án tranh chấp hôn nhân và gia đình thụ lý số 221/2018/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 09 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: chị Tạ Thị V, sinh năm 1984.

Trú tại: xóm 5, xã DC, huyện D, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: anh Phạm Duy A, sinh năm 1982.

Trú tại: xóm 1, xã DPh, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 59, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến và sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị V và anh Phạm Duy A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: chị Tạ Thị V và anh Phạm Duy A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Tạ Bảo Nh, sinh ngày 24/08/2017 cho chị Tạ Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Phạm Duy A.

Anh Phạm Duy A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Tạ Thị V cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Hai bên đương sự thỏa thuận chị Tạ Thị V chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí của chị V được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị V đã nộp 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D, trả lại cho chị Tạ Thị V 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000726 ngày 11 tháng 9 năm 2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- *VKSND huyện D;*
- *Chi cục T.H.A dân sự huyện D;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã DPh;.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

(Đã ký)

Nguyễn Thị Huyền